

Số: /TB-HĐND

Bắc Kạn, ngày tháng 5 năm 2023

THÔNG BÁO

Dự kiến thời gian, nội dung kỳ họp thứ 14 (kỳ họp thường lệ giữa năm) Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X, nhiệm kỳ 2021-2026

Trên cơ sở các nội dung đã được thống nhất tại Phiên họp Thường trực HĐND tỉnh tháng 5 (mở rộng), Thường trực HĐND tỉnh thông báo dự kiến thời gian, nội dung kỳ họp thứ 14 (kỳ họp thường lệ giữa năm) HĐND tỉnh khoá X, nhiệm kỳ 2021-2026 như sau:

A. DỰ KIẾN THỜI GIAN TỔ CHỨC KỲ HỌP

2,5 ngày (Dự kiến trong khoảng từ ngày 20-25/7/2023)

B. DỰ KIẾN CÁC NỘI DUNG TRÌNH KỲ HỌP

I. Các báo cáo, thông báo trình tại kỳ họp

1. Báo cáo của UBND tỉnh

1.1. Báo cáo về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2023.

1.2. Báo cáo công tác chỉ đạo, điều hành 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ và giải pháp 6 tháng cuối năm 2023 của UBND tỉnh.

1.3. Báo cáo kết quả thực hiện kết luận phiên giải trình giữa hai kỳ họp HĐND tỉnh.

1.4. Báo cáo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.

1.5. Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.

1.6. Báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2023, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.

1.7. Báo cáo công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.

1.8. Báo cáo tình hình thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm, giải pháp thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.

1.9. Báo cáo về tình hình phân bổ nguồn kinh phí trung ương bổ sung trong năm và nguồn dự phòng ngân sách cấp tỉnh 2023.

1.10. Báo cáo dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2024 (*nguồn vốn ngân sách địa phương, ngân sách trung ương và nguồn vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia*).

1.11. Báo cáo tổng kết 03 năm việc thực hiện khoanh nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp.

1.12. Báo cáo về mức giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

1.13. Báo cáo tổng hợp trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thường lệ giữa năm 2023 HĐND tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026.

1.14. Báo cáo tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh đối với các báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh.

2. Báo cáo của Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh

2.1. Báo cáo kết quả giám sát về việc chấp hành pháp luật về quản lý đất công gắn với tài sản công trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

2.2. Báo cáo về kết quả giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 11; việc trả lời, giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri chưa được giải quyết trước và sau kỳ họp thứ chín HĐND tỉnh khóa X.

2.3. Báo cáo kết quả giám sát việc thực hiện nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát của HĐND, Thường trực, các Ban, Tổ đại biểu HĐND tỉnh.

2.4. Báo cáo các công việc giải quyết giữa hai kỳ họp thuộc thẩm quyền của Thường trực HĐND tỉnh.

2.5. Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thường lệ giữa năm 2023 HĐND tỉnh khóa X.

2.6. Báo cáo hoạt động của HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.

2.7. Báo cáo tổng hợp kết quả giám sát việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 của các Ban HĐND tỉnh.

2.8. Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh đối với các báo cáo, tờ trình trình kỳ họp.

3. Báo cáo của các cơ quan Tư pháp

Báo cáo của Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Cục thi hành án dân sự tỉnh về công tác 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ chủ yếu 6 tháng cuối năm 2023.

4. Thông báo của Ủy ban MTTQVN tỉnh

Thông báo tham gia xây dựng chính quyền, các kiến nghị đối với HĐND, UBND tỉnh 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ chủ yếu 6 cuối năm 2023.

II. Các tờ trình dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp

1. Tờ trình, dự thảo nghị quyết của UBND tỉnh

1.1. Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, phổ thông công lập từ năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

- 1.2. Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ và các khoản đóng góp đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.
- 1.3. Tờ trình dự thảo Nghị quyết bổ sung Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 19/7/2022 về mục tiêu, nhiệm vụ, nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển và quy định mức hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.
- 1.4. Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định cụ thể mức chi đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.
- 1.5. Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi và mức hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ thông tin và truyền thông thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.
- 1.6. Tờ trình dự thảo Nghị quyết điều chỉnh Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 19/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định mức thu, miễn, giảm; thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.
- 1.7. Tờ trình dự thảo Nghị quyết bổ sung một số nội dung tại Điều 4 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.
- 1.8. Tờ trình dự thảo Nghị quyết điều chỉnh Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 18/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước do ngân sách địa phương đảm bảo.
- 1.9. Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.
- 1.10. Tờ trình dự thảo Nghị quyết bổ sung quy định danh mục dịch vụ sự nghiệp công có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn kèm theo Nghị quyết số 95/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn.
- 1.11. Tờ trình dự thảo Nghị quyết phân bổ và giao dự toán kinh phí sự nghiệp cho các đơn vị, địa phương thực hiện nhiệm vụ năm 2023 (*bổ sung lần 4*).
- 1.12. Tờ trình dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia.
- 1.13. Tờ trình dự thảo Nghị quyết phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các công trình, dự án (*bổ sung*) năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.
- 1.14. Tờ trình dự thảo Nghị quyết điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể.
- 1.15. Tờ trình dự thảo Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Phục dựng, tôn tạo di tích lịch sử Đồn Phủ Thông.

1.16. Các Tờ trình dự thảo nghị quyết về phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công (nếu có).

2. Tờ trình dự thảo nghị quyết của Thường trực HĐND tỉnh

2.1. Tờ trình của Thường trực HĐND tỉnh về chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2024.

2.2. Nghị quyết về kết quả giám sát chuyên đề (nếu có).

2.2. Nghị quyết về kết quả kỳ họp.

III. Phân công các Ban HĐND tỉnh thẩm tra

1. Các Ban HĐND tỉnh thẩm tra chung các báo cáo, tờ trình, gồm:

1.1. Báo cáo về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2023.

1.2. Báo cáo công tác chỉ đạo, điều hành 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ và giải pháp 6 tháng cuối năm 2023 của UBND tỉnh.

Ban Dân tộc tổng hợp chung báo cáo thẩm tra của 04 Ban HĐND tỉnh và báo cáo tại kỳ họp đối với báo cáo, tờ trình tại mục 1.1 và mục 1.2 nêu trên.

1.3. Báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2023, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.

Ban Pháp chế tổng hợp chung báo cáo thẩm tra của 04 Ban và báo cáo tại kỳ họp đối với báo cáo tại mục 1.3 nêu trên.

1.4. Báo cáo của Thường trực HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 11; việc trả lời, giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri chưa được giải quyết trước và sau kỳ họp thứ chín HĐND tỉnh khóa X.

Ban Dân tộc tổng hợp chung báo cáo thẩm tra của 04 Ban HĐND tỉnh và tham mưu cho Thường trực HĐND tỉnh báo cáo kết quả giám sát đối với báo cáo tại mục 1.4 nêu trên.

2. Ban Kinh tế - Ngân sách:

Thẩm tra các tờ trình dự thảo nghị quyết sau:

2.1. Tờ trình dự thảo Nghị quyết bổ sung Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 19/7/2022 về mục tiêu, nhiệm vụ, nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển và quy định mức hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

2.2. Tờ trình dự thảo Nghị quyết điều chỉnh Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 19/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định mức thu, miễn, giảm; thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

2.3. Tờ trình dự thảo Nghị quyết bổ sung một số nội dung tại Điều 4 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2.4. Tờ trình dự thảo Nghị quyết bổ sung quy định danh mục dịch vụ sự nghiệp công có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn kèm theo Nghị quyết số 95/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

2.5. Tờ trình dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia

2.6. Tờ trình dự thảo Nghị quyết điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể.

2.7. Tờ trình dự thảo Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Phục dựng, tôn tạo di tích lịch sử Đồn Phủ Thông.

2.8. Các Tờ trình dự thảo nghị quyết về phê duyệt, điều chỉnh CTĐT dự án đầu tư công (nếu có).

Chủ trì, phối hợp với các Ban HĐND tỉnh thẩm tra:

2.9. Tờ trình dự thảo Nghị quyết phân bổ và giao dự toán kinh phí sự nghiệp cho các đơn vị, địa phương thực hiện nhiệm vụ năm 2023 (bổ sung lần 4).

Chủ trì, phối hợp với Ban Văn hoá - Xã hội thẩm tra:

2.10. Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi và mức hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ thông tin và truyền thông thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Thẩm tra các báo cáo sau:

2.11. Báo cáo tình hình thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm, giải pháp thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.

2.12. Báo cáo về tình hình phân bổ nguồn kinh phí trung ương bổ sung trong năm và nguồn dự phòng ngân sách cấp tỉnh 2023.

2.13. Báo cáo về mức giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

2.14. Báo cáo dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2024 (nguồn vốn ngân sách địa phương, ngân sách trung ương và nguồn vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia).

3. Ban Văn hóa - Xã hội:

Thẩm tra các tờ trình dự thảo nghị quyết sau:

3.1. Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, phổ thông công lập từ năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

3.2. Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ và các khoản đóng góp đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

3.3. Tờ trình dự thảo Nghị quyết điều chỉnh Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 18/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước do ngân sách địa phương đảm bảo.

4. Ban Pháp chế:

Thẩm tra các tờ trình dự thảo nghị quyết sau:

4.1. Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định cụ thể mức chi đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

4.2. Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Thẩm tra các báo cáo sau:

4.3. Báo cáo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.

4.4. Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.

4.5. Báo cáo công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.

4.6. Báo cáo của các cơ quan tư pháp.

5. Ban Dân tộc:

Thẩm tra tờ trình dự thảo nghị quyết sau:

Tờ trình dự thảo Nghị quyết phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các công trình, dự án (*bổ sung*) năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

IV. Tiến hành phiên chất vấn và trả lời chất vấn

V. Công tác cán bộ (nếu có)

VI. Các nghị quyết dự kiến thông qua tại kỳ họp

Các nghị quyết tại mục II, phần B Thông báo này và nghị quyết về công tác cán bộ (*nếu có*).

C. DỰ KIẾN CÁC MỐC THỜI GIAN

1. Trước kỳ họp

- Tổ chức tiếp xúc cử tri trước kỳ họp: Dự kiến từ ngày **19-23/6/2023**.

- Báo cáo, tờ trình gửi các Ban HĐND thẩm tra: Trước ngày **28/6/2023**.

- Phiên họp Thường trực HĐND tỉnh (*mở rộng*) để xem xét kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh: Trước ngày **15/7/2023**.

- Báo cáo tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh gửi chậm nhất **05 ngày** trước ngày khai mạc kỳ họp.

- Báo cáo, tờ trình, gợi ý thảo luận tổ gửi đại biểu HĐND chậm nhất **05 ngày** trước ngày khai mạc kỳ họp.

2. Sau kỳ họp

Tiếp xúc cử tri sau kỳ họp: Trong khoảng 10 ngày kể từ ngày bế mạc kỳ họp.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND tỉnh phân công và đôn đốc các cơ quan liên quan chuẩn bị các báo cáo, tờ trình; Ủy ban MTTQVN tỉnh, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Cục thi hành án dân sự tỉnh chuẩn bị báo cáo đảm bảo đúng quy định và mốc thời gian nêu trên (*đề nghị gửi kèm bản điện tử, có đánh số thứ tự các file đính kèm các báo cáo, tờ trình, đề án, dự thảo nghị quyết về Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh qua hồ sơ công việc*).

2. Các Ban HĐND tỉnh chuẩn bị các báo cáo thẩm tra bảo đảm đúng quy trình, gửi dự thảo báo cáo thẩm tra sơ bộ đến Thường trực HĐND tỉnh để phục vụ phiên họp Thường trực HĐND tỉnh (*mở rộng*) **trước ngày 15/7/2022**.

3. Các Tổ đại biểu HĐND tỉnh phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức cho đại biểu tiếp xúc cử tri; nghiên cứu tài liệu kỳ họp và chuẩn bị đóng góp ý kiến tại kỳ họp.

4. Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh: Tham mưu chuẩn bị các điều kiện phục vụ kỳ họp.

Trên đây là Thông báo của Thường trực HĐND tỉnh về dự kiến thời gian, nội dung kỳ họp thứ 14 (*kỳ họp thường lệ giữa năm 2023*) HĐND tỉnh khoá X, nhiệm kỳ 2021-2026./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Lãnh đạo Đoàn ĐBQH tỉnh ;
- Lãnh đạo các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- TT. Huyện (*Thành*) uỷ, HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- LDVP;
- Các phòng trực thuộc VP;
- Lưu: VT, HS.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Thu Trang